

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DX
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số 74/2021/HNGĐ-ST

Ngày 07/4/2021.

V/v «Ly hôn»

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DX, TỈNH QUẢNG NAM.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Thành.

2. Bà Phạm Thị Cang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Luông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện DX.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DX tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DX xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 223/2020/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn T, sinh năm 1970, địa chỉ: khối phố LX 1, NP, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1969, địa chỉ: khối phố LX 1, NP, huyện DX, tỉnh Quảng Nam.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện lập ngày 27/11/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như xét xử, nguyên đơn ông Nguyễn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn T và bà Nguyễn Thị V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Duy An (nay là NP) vào năm 1993. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống thường xảy ra cãi vã. Nhiều lúc bà V không có ý tứ gì về việc tôn trọng nhau mà còn xúc phạm, chửi bới ông T trước đám đông. Năm 2019 ông T có gởi đơn đến Tòa án để yêu cầu xin ly hôn nhưng vì gia đình ông T đã nhiều lần bỏ qua việc mâu thuẫn để hàn gắn xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng bà V không sửa đổi, vẫn chửi bới, xúc phạm trước đám đông trong công việc làm ăn của tôi. Nay ông T thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bà Nguyễn Thị V.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên là Nguyễn Anh P, sinh ngày 04/5/1994; Nguyễn Thị Tố N, sinh ngày 24/12/1996 và Nguyễn Anh P1, sinh ngày 27/10/2002. Các con hiện nay đã trưởng thành nên ông T không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn T không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án nhân dân huyện Duyên Xuyên tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn bà Nguyễn Thị V cố tình trốn tránh, không chịu hợp tác và không đến Tòa án nhân dân huyện DX để tham gia hòa giải. Bà Nguyễn Thị V không có văn bản trả lời ý kiến về các nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T gồm: quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung, quan hệ về tài sản chung và nợ chung. Do bà Nguyễn Thị V không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DX, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện DX thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện đúng các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định; Thời hạn chuẩn bị xét xử, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo đúng thời gian. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng. Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông T.

Các tài liệu chứng cứ của vụ án gồm:

- Đơn xin ly hôn và bản tự khai.
- 01 trích lục kết hôn.
- 02 bản sao giấy khai sinh.
- 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân.
- 01 bản sao sổ hộ khẩu.
- 01 biên lai thu tạm ứng án phí.
- 01 biên bản xác minh của Tòa án.

Ngoài ra Tòa án không nhận thêm các tài liệu chứng cứ nào từ ông Nguyễn T và bà Nguyễn Thị V.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, các tình tiết sự kiện các bên thống nhất:

- Thời gian kết hôn.
- Số con chung của vợ chồng.

Các tình tiết sự kiện các bên không thống nhất và ý kiến của các bên:

Do bị đơn bà Nguyễn Thị V không đến Tòa án nhân dân huyện DX để tham gia hòa giải và không trình bày ý kiến về các nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T gồm: quan hệ hôn nhân, quan hệ con chung, quan hệ về tài sản chung và nợ chung. Vì vậy các nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn T chưa có văn bản trả lời ý kiến phản hồi của bà Nguyễn Thị V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn T và bà Nguyễn Thị V tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Duy An (nay là NP) vào năm 1993. Nên hôn nhân của vợ chồng là hợp pháp. Trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống thường xảy ra cãi vã, bà V

nói năng xử sự không tôn trọng nhau, xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân cách của ông T, chửi bới ông T trước đám đông. Năm 2019 ông T có gửi đơn đến Tòa án để yêu cầu xin ly hôn nhưng vì gia đình ông T đã nhiều lần bỏ qua việc mâu thuẫn để hàn gắn xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng bà V không sửa đổi, vẫn chửi bới, xúc phạm trước đám đông trong công việc làm ăn của ông T. Hôn nhân của vợ chồng là thương yêu, quý trọng, chăm sóc nhau, thực hiện quyền, nghĩa vụ ngang nhau. Nhưng vợ chồng ông T, bà V thì ngược lại, làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mặc dù Tòa án đã tiến hành tổng đạt các loại văn bản tố tụng và giao tận tay cho bà V nhưng bà V không chịu ký nhận các văn bản tố tụng của Tòa án có sự chứng kiến của cán bộ Tư pháp NP. Như vậy, bà Nguyễn Thị V không tuân thủ pháp luật, không có thiện chí đến Tòa án để hòa giải đoàn tụ, tự tước bỏ quyền lợi của mình. Điều đó chứng tỏ vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, không còn thương yêu tôn trọng nhau, tình cảm vợ chồng không còn, là vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Nguyễn T là phù hợp.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên là Nguyễn Anh P, sinh ngày 04/5/1994; Nguyễn Thị Tố N, sinh ngày 24/12/1996 và Nguyễn Anh P1, sinh ngày 27/10/2002. Các con hiện nay đã trưởng thành nên ông T không yêu cầu giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung : Ông Nguyễn T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về nghĩa vụ chung: Ông Nguyễn T không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn T phải chịu án phí về hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ông Nguyễn T được ly hôn với bà Nguyễn Thị V.

2. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên là Nguyễn Anh P, sinh ngày 04/5/1994; Nguyễn Thị Tố N, sinh ngày 24/12/1996 và Nguyễn Anh P1, sinh ngày 27/10/2002. Các con hiện nay đã trưởng thành nên ông T không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Nguyễn T phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 4765 ngày 27/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện DX.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/4/2021). Bà Nguyễn Thị V có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Qnam
- VKSND huyện DX.
- Chi cục THADS huyện DX.
- UBND TT NP.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Quốc